TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88/2023/HSST
Ngày: 02-8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Phương

2. Bà Lương Thị Thu An

-Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Chiều – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/HSST-QĐ ngày 20/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/3/1992; Tại: tỉnh Bình Phước;

Nơi thường trú: Ấp 7, xã Tân Thành, thành phố ĐX, tỉnh P;

Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã Tân Thành, thành phố ĐX, tỉnh P;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị Tr; Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1994; Con: Nguyễn Hoàng Ái Th, sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 11/3/2023, Nguyễn Văn C bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/3/2023 đến nay tại xã Tân Thành, thành phố ĐX, tỉnh P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Điểu S, sinh năm: 1989, địa chỉ cư trú: tổ 6, ấp 2, xã ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Hữu A, sinh năm: 1988, địa chỉ cư trú: ấp 2, xã ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Ông Phạm Văn C, sinh năm: 1962, địa chỉ cư trú: tổ 6, ấp 2, xã ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/12/2023, Điểu Bờm, sinh năm 1995, nơi cư trú: Ấp 2, xã Minh Lập, thị xã CT, tỉnh P cùng anh Điểu S (tên gọi khác Đông), sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 6, ấp 2, xã ML, thị xã CT điều khiển mỗi người một xe mô tô đi tìm Nguyễn Văn C để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Lúc này C đi làm về có vợ C là Hoàng Thị Th, sinh năm 1994 và con là Nguyễn Hoàng Ái Th, sinh năm 2018 ở phòng. Bờm vào nói chuyện với C thì giữa Bờm và C xảy ra mâu thuẫn, sau đó Bờm và Sơn bỏ đi về.

Khoảng 30 phút sau, sau khi tắm rửa xong bực tức vì nhiều lần Bờm và Sơn đến kiếm C nên C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số, có sẵn 01 cây rựa dài 60cm và 01 cây rựa dài 70 cm để trên baga xe mô tô đi tìm Bờm và anh Sơn để nói chuyện hoà giải. Khi về gần tới tiệm tạp hoá dép của anh Nguyễn Hữu A (tên gọi khác Tít), sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp 2, xã ML, thị xã CT, C thấy anh Sơn đang đứng nói chuyện ngoài đường với anh Ánh. C điều khiển xe mô tô chậm lại và hỏi "Thằng nãy kiếm tao đâu rồi". Nghe vậy anh Sơn trả lời "Tao cũng đang kiếm mày nè". Lúc này, anh Sơn đi đến xe mô tô của anh Sơn lấy con dao bầu dài 35cm cầm trên tay. Thấy anh Sơn cầm dao, C buông xe đổ và dùng tay phải cầm một con dao rựa dài khoảng 60cm (cây rựa dài khoảng 70cm vẫn còn để trên baga xe) đến vị trí Sơn đang đứng cách đó khoảng 3 – 4 bước chân, hai tay cầm rựa giơ cao về phía bên phải chém hướng vào người anh Sơn 01 nhát thì anh Sơn cầm dao bằng tay phải lên đỡ nên trúng dao anh Sơn. Sau đó, anh Sơn dùng dao chém C nhưng không gây thương tích. C tiếp tục dùng tay phải giơ rựa lên chém 02 nhát nữa trúng tay phải anh Sơn làm đứt lìa 02 đốt ngón trỏ và 02 đốt ngón giữa bàn tay phải của anh Sơn làm anh Sơn rớt dao. Anh Sơn áp sát người C để giật con dao, C chém liên tiếp khoảng 4 – 5 nhát (không nhớ chém vị trí nào) làm anh Sơn bị thương mặt sau cổ tay phải, vết thương mặt trước cẳng tay trái, vết thương mặt sau cẳng tay trái. Bị C chém, anh Sơn tiếp tục giằng co giật được rựa của C và dí theo C để chém, chạy được một đoạn anh Sơn quay lại, C chạy thẳng về phòng trọ đóng cửa lại. Anh Sơn được người nhà đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình, thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận thương tích số 1463 ngày 07/12/2022 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình, thành phố Hồ Chí Minh xác định tình trạng thương tích của Điểu S lúc vào viện như sau:

Chuẩn đoán: Vết thương nông mặt trước + mặt sau cẳng tay Trái. Đa vết thương cổ tay, bàn tay Phải: đứt lìa đốt giữa ngón II, III, đứt bán phần cơ khép mô cái, đứt gân duỗi + gãy bờ sau nên đốt 02 ngón IV, đứt nối bám gân duỗi cổ tay trụ + mẻ đầu dưới xương trụ tay Phải/ Sau chấn thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/2023/GĐPY ngày 06/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Điểu S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tay phải:

- Vết thương mặt sau cổ tay 21x 0,4cm, đứt nơi bám gân duỗi cổ tay trụ, mẻ đầu dưới xương trụ đã can, sẹo lành.

- Vết thương ô mô cái 4,7 x0,2cm, đứt bán phần cơ khép mô cái đã khâu, sẹo lành.

- Cụt mất đốt 2, 3 giữa các ngón II, III mỏm cụt lành.

- Vết thương đốt giữa ngón IV 2,7 x0,2cm, gãy nền đốt II ngón IV đã can.

Tay trái:

- Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay 4,5 x0,6cm, vết thương mặt trước 1/3 trên cẳng tay 4,5 x0,2cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

Về vật chứng vụ án:

- Tạm giữ của C: 01 (một) cây Rựa dài 60cm, có cán dài 32cm, lưỡi dài 28cm, bản rộng 6cm là hung khí C sử dụng để chém anh Điểu S. 01 (một) cây Rựa dài 70cm, có cán dài 40cm, lưỡi dài 30 cm, bản rộng 5,5cm là công cụ mà C sử dụng để lao động hằng ngày.

- Tạm giữ của Điểu S 01 (một) con dao bầu dài 35cm, có cán dài 13cm, lưỡi dài 22cm.

- Tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ, không gắn biển số, số máy: CE100C*0091716*, số khung: XCGLN5Y*0091716. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này có biển số 63F7-8233 do ông Phùng Văn Thông, sinh năm 1965, nơi cư trú: Ấp 7, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Ông Thông bán lại xe cho anh Phan Ngọc Tuấn, sinh năm 1992, nơi cư trú: Ấp 4, xã ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. Sau đó, C mua xe mô tô sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên, trong quá trình sử dụng bị rơi mất biển số nhưng không gắn lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Điểu S yêu cầu C bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) (bao gồm tiền điều trị thương tích, thuê xe đi khám là 30.000.000 đồng và tiền những ngày không đi làm được để điều trị thương tích là 70.000.000 đồng) và bị cáo đồng ý bồi thường. Ngày 28/6/2023, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng).

Bản cáo trạng số 91/Ctr-VKS ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và đề

nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và công nhận thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa các bên.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, Người bị hại đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giải quyết theo qui định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước từ việc cho rằng anh Điểu S cùng đi với Điểu Bờm đến nhà để gây chuyện; nên khi tìm và gặp – hỏi Điểu S, nghe Điểu S trả lời "tao cũng đi kiếm mày"; mặc dù tại tòa, anh Điểu S không thừa nhận nói câu này, nhưng đối chiếu với biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 (Bl 42-43) có ông Phạm Văn C chứng kiến, tại phiên tòa ông Cu cũng xác nhận nghe và chứng kiến buổi lấy lời khai này thể hiện Điểu S có trả lời câu này khi C tìm hỏi. Tại phiên tòa, anh Điểu S trình bày đi cùng Điểu Bờm để can ngăn giảng hòa khi Điểu Bờm tìm C nói chuyện về mâu thuẫn giữa nhóm đàn em của Điểu S và C trước đó, khi đi trên xe anh có sẵn dao mà C nhìn thấy; theo anh Điểu S là dao dùng để sử dụng hàng ngày, chứ không phải mang theo để gây chuyện với C.

Sau khi nghe Điểu S nói: "tao cũng đi kiếm mày", Nguyễn Văn C đã dùng dao Rựa là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào tay của anh Điểu S gây thương tích. Kết luận giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm). Đối chiếu với qui định tại Điều 134 BLHS hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ, khoản 2 (trường hợp dùng hung khí nguy hiểm) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

*"**Điều 134. Tội cố ý gây thương tích***

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) dùng hung khí nguy hiểm.....;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, xét trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ phân tích trên, áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Điểu S yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) bao gồm chi phí tiền điều trị thương tích, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, mất giảm thu nhập. Ngày 28/6/2023, Bị cáo đã bồi thường cho anh Điểu S số tiền 25.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 75.000.000 đồng bị cáo C đồng ý bồi thường. Xét thấy, việc thoả thuận bồi thường của bị cáo cho bị hại là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án:

01 (một) cây Rựa dài 60cm, có cán dài 32cm, lưỡi dài 28cm, bản rộng 6cm là hung khí C sử dụng để chém anh Điểu S nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) cây Rựa dài 70cm, có cán dài 40cm, lưỡi dài 30 cm, bản rộng 5,5cm là công cụ mà C sử dụng để lao động hằng ngày để trên baga xe mô tô, không sử dụng gây thương tích nên cần tuyên trả lại cho bị cáo C.

- 01 (một) con dao bầu dài 35cm, có cán dài 13cm, lưỡi dài 22cm là vật dụng trong gia đình mà Điểu S sử dụng để tự vệ khi bị C chém cần trả lại cho Điểu S.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ, không gắn biển số, số máy: CE100C*0091716*, số khung: XCGLN5Y*0091716. Xét thấy, xe mô tô có biển số 63F7-8233 do ông Phùng Văn Thông, sinh năm 1965, nơi cư trú: Ấp 7, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu nhưng ông Thông bán lại xe cho anh Phan Ngọc Tuấn, sinh năm 1992, nơi cư trú: Ấp 4, xã ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước, anh Tuấn bán lại cho bị cáo Nguyễn Văn C. Do xe chưa được sang tên và đã mất biển số nên chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chơn Thành xử lý theo thẩm quyền.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào các điều 584, 585, 590, 266 Bộ luật dân sự 2015; Điều 246 Bộ Luật Tố tụng dân sự: công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa Nguyễn Văn C và anh Điểu S. Bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Điểu S số tiền 100.000.000đ chi phí chữa trị, bồi dưỡng và mất giảm thu nhập; do C đã bồi thường 25.000.000đ, số tiền còn lại phải bồi thường là 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng).

5. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây Rựa dài 60cm, có cán dài 32cm, lưỡi dài 28cm, bản rộng 6cm.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) cây Rựa dài 70cm, có cán dài 40cm, lưỡi dài 30 cm, bản rộng 5,5cm; 01

Trả lại cho Điểu S 01 (một) con dao bầu dài 35cm, có cán dài 13cm, lưỡi dài 22cm.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 3.750.000 đồng

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Trần Văn Phương Lương Thị Thu An	**Nguyễn Đình Loan**